

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GL
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**
Bản án số 222/2022/HS-ST
Ngày 13/12/2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GL, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Như Trọng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lương Văn Thoại;
Bà Nguyễn Thị Nga.

Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Huyền Trang – Thư ký Tòa án nhân dân huyện GL, thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện GL, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Ánh Tuyết – Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện GL, thành phố Hà Nội xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 199/2022/TLST-HS ngày 22 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa ra xét xử số 202/2022/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 11 năm 2022, đối với bị cáo:

Ma Sông T, sinh năm 1995; đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn ĐQ, xã LT, huyện SD, tỉnh Tuyên Quang; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Tày; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; trình độ học vấn: 10/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; họ tên cha: Ma Văn C, sinh năm 1968; họ tên mẹ: Dương Thị V, sinh năm 1968; gia đình bị cáo có 03 chị em, bị cáo là con thứ ba; họ tên vợ: Phan Thị V, sinh năm 2000; bị cáo có 01 con, sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 12/09/2022 đến ngày 20/09/2022 chuyển tạm giam. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 2, Công an thành phố Hà Nội, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Phan Thị V, sinh năm 2000; đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn ĐQ, xã LT, huyện SD, tỉnh Tuyên Quang, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Ma Sông T là: Ông Lê Quang Đạo – Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước thành phố Hà Nội, vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ ngày 12/09/2022, tại khu vực nghĩa trang thôn QM, YT, GL, Hà Nội, Tổ công tác Công an xã ĐX phối hợp với Công an xã YT làm nhiệm vụ rà soát đối tượng trộm cắp tài sản phát hiện Ma Sông T, sinh năm 1995; ĐKHKTT: ĐQ, LT, SD, Tuyên Quang điều khiển xe máy nhãn hiệu YAMAHA EXCITER màu sơn đen BKS 22B2-271.48 phía sau chở một nam thanh niên có biểu hiện nghi vấn. Tổ công tác yêu cầu dừng xe để kiểm tra thì nam thanh niên ngồi sau xe bỏ chạy thoát còn T thả 01 gói ma túy bọc giấy trắng có dòng kẻ dưới đất. Tại chỗ T khai nhận là ma túy loại Heroine mua về để sử dụng cho bản thân.

Tổ công tác đã lập biên bản thu giữ niêm phong vật chứng và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Vật chứng thu giữ của Ma Sông T, gồm: 01 gói nhỏ bọc bằng giấy màu trắng có dòng kẻ bên trong có chứa chất bột màu trắng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus vỏ màu đen đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng máy bên trong, lắp sim số 0986068082 và 01 chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA EXCITER màu sơn đen, xe máy đã qua sử dụng, mang BKS 22B2-271.48, số khung RLCUG0610HY600604, số máy: G3D4E625728.

Tại Kết luận giám định số 6389/KL-KTHS ngày 19/09/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: *Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy màu trắng có dòng kẻ là ma túy loại Heroine, khối lượng 0,108gam.*

Tại cơ quan điều tra, bị cáo Ma Sông T khai nhận: Khoảng 12 giờ ngày 12/09/2022, T điều khiển xe máy nhãn hiệu YAMAHA EXCITER BKS 22B2-271.48 đi từ phòng trọ ở TD, Bắc Ninh đến nhà một người bạn chơi. Trên đường đi, T có gặp người bạn tên H không rõ nhân thân. H rủ T đi lên ĐB, TS, Bắc Ninh mua ma túy loại Heroine về cùng sử dụng. T đồng ý. Trên đường đi H có đưa cho T 100.000 đồng. Khi T chở H đi đến khu vực ĐB, TS, Bắc Ninh thì H bảo T là có người đàn ông đứng ở rìa đường bán ma túy. T dừng xe mua 01 gói ma túy Heroine được bọc giấy trắng có dòng kẻ với giá 100.000 đồng. Sau khi

mua được ma túy T cầm ở tay phải và tiếp tục điều khiển xe máy chở H đi về đến khu vực nghĩa trang thôn QM,YT, GL, Hà Nội thì bị lực lượng Công an yêu cầu dừng xe kiểm tra. Lúc này H bỏ chạy thoát. Do sợ bị bắt nên T đã thả 01 gói ma túy bọc giấy trắng có dòng kẻ dưới đất. Sau đó bị lực lượng Công an phát hiện, kiểm tra, bắt quả tang cùng vật chứng.

Đối với đối tượng có tên “H” và đối tượng bán ma túy cho bị cáo Ma Sông T, do không xác định được nhân thân, nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus vỏ màu đen đã qua sử dụng, lắp sim số 0986068082 thu giữ của bị cáo Ma Sông T không liên quan hành vi phạm tội.

Đối với 01 chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA EXCITER BKS 22B2-271.48, số khung RLCUG0610HY600604, số máy: G3D4E625728 thu giữ của bị cáo Ma Sông T, quá trình kiểm tra xác minh đăng ký xe mang tên chủ sở hữu Ma Sông T. Nguồn gốc của chiếc xe này là do vợ chồng Ma Sông T và Phan Thị V mua năm 2018, toàn bộ tiền mua xe là tiền của chị V do lao động mà có. Sau khi mua xe, hai vợ chồng sử dụng làm phương tiện đi lại. Thời gian gần đây Ma Sông T xuống làm việc ở TD, Bắc Ninh nên sử dụng chiếc xe này. Việc T sử dụng chiếc xe máy này đi mua ma túy ngày 12/09/2022 như thế nào thì chị V không biết và không liên quan gì. Chị V có đề nghị xin lại chiếc xe máy để sử dụng. Theo kết quả tra cứu xe máy vật chứng của Công an huyện GL thì chiếc xe máy nói trên không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng.

Tại Cơ quan điều tra, Ma Sông T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản Cáo trạng số 197/CT-VKSGL ngày 18 tháng 11 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện GL truy tố bị cáo Ma Sông T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan điều tra và Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và trả lại chiếc xe máy YAMAHA EXCITER BKS 22B2-27148 cho chị V vì đây là tài sản chung của vợ chồng và chị V không biết việc bị cáo sử dụng chiếc xe máy này để đi mua ma túy.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chị Phan Thị V trình bày: Chị là vợ của T, vợ chồng chị là người bỏ tiền ra mua chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA EXCITER BKS 22B2-27148 và giao chiếc xe máy đó cho T để sử dụng. Việc T sử dụng chiếc xe máy này vào việc phạm tội ngày 12/09/2020 như

thể nào thì chị không biết và không liên quan gì đến hành vi phạm tội của T. Chị xin lại chiếc xe máy vì chiếc xe này là phương tiện đi lại chủ yếu và có ý nghĩa quan trọng trong đời sống lao động, sinh hoạt thường ngày của gia đình chị.

Đại diện Viện kiểm sát nhân huyện GL tham gia phiên tòa luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố theo Cáo trạng; sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Ma Sông T từ 12 tháng đến 15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 12/09/2022; không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu và tiêu huỷ số ma túy thu giữ của bị cáo; hoàn trả chị Phan Thị V chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA EXCITER BKS 22B2-27148, số khung RLCUG0610HY600604, số máy: G3D4E625728 thu giữ của bị cáo Ma Sông T; hoàn trả Ma Sông T: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus vỏ màu đen đã qua sử dụng, lắp sim số 0986068082 thu giữ của bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Ma Sông T vắng mặt tại phiên tòa và có quan điểm tại bản luận cứ như sau: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sống trong vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên nhận thức pháp luật còn hạn chế. Tại các cơ quan tiến hành tố tụng, bị cáo thành khẩn khai báo, nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, có thái độ ăn năn hối cải. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội, bị cáo không có tranh luận gì. Trong lời nói sau cùng, bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện GL và Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân huyện GL và Kiểm sát viên trong quá trình

khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về thủ tục tố tụng*: Người bào chữa cho bị cáo Ma Sông T vắng mặt tại phiên tòa, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt và đã gửi bản luận cứ bào chữa cho bị cáo cho Tòa án. Tại phiên tòa, bị cáo T đồng ý xét xử vắng mặt người bào chữa. Theo quy định tại Điều 291 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt người bào chữa cho bị cáo đồng thời công bố bản luận cứ bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa.

[3] *Về hành vi phạm tội và tội danh*:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người chứng kiến, biên bản làm việc, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, có đủ cơ sở kết luận:

Hồi 13 giờ ngày 12/09/2022, tại khu vực nghĩa trang thôn QM, xã YT, GL, Hà Nội, bị can Ma Sông T đang có hành vi tàng trữ 0,108 gam Heroine nhằm mục đích để sử dụng thì bị cơ quan Công an bắt quả tang cùng vật chứng. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý Nhà nước đối với các chất ma túy. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”; tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân huyện GL truy tố bị cáo theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] *Về hình phạt áp dụng đối với bị cáo*:

[4.1] *Về tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội*: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm chế độ độc quyền quản lý Nhà nước đối với các chất ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội. Heroine là chất ma túy rất độc hại, tàn phá và huỷ hoại sức khỏe con người, là một trong những nguyên nhân chính phát sinh ra các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm đặc biệt nghiêm trọng khác trong đời sống xã hội. Trong những năm qua, tội phạm về ma túy trên địa bàn thành phố Hà Nội diễn biến rất phức tạp, Nhà nước, các cấp chính quyền và Đoàn thể rất quan tâm và nỗ lực tuyên truyền, giáo dục về tác hại của ma túy, kêu gọi toàn dân tích cực tham gia phòng chống tệ nạn về ma túy và tội phạm ma túy. Bị cáo nhận thức được tác hại và hậu quả

do ma túy gây ra nhưng không tích cực phòng chống mà còn tàng trữ để sử dụng nên cần thiết phải xử lý nghiêm minh để giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và phòng ngừa chung; góp phần đấu tranh phòng chống tệ nạn và các tội phạm về ma túy trong đời sống xã hội.

[4.2] *Về nhân thân bị cáo*: Bị cáo là người nghiện ma túy, chưa có tiền án, tiền sự.

[4.3] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải. Bị cáo là người dân tộc thiểu số sống trong vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, nhận thức pháp luật còn hạn chế, phạm tội lần đầu. Như vậy, bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4.4] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự*: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tổng hợp nhận định ở trên, Hội đồng xét xử nhận thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian bằng việc áp dụng hình phạt tù có thời hạn để đảm bảo việc răn đe, giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân huyện GL tại phiên tòa là phù hợp.

[4.5] *Về hình phạt bổ sung*: Bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa thể hiện: Bị cáo là người nghiện ma túy, là người dân tộc thiểu số sống trong vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] *Về xử lý vật chứng*: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

Đối với số ma túy thu giữ của bị cáo là vật nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA EXCITER BKS 22B2-27148, số khung RLCUG0610HY600604, số máy: G3D4E625728: Tuy đăng ký xe mang tên chủ sở hữu Ma Sông T nhưng nguồn gốc của chiếc xe này là do chị Phan Thị V (là vợ T) cùng bỏ tiền ra mua đây là tài sản chung của vợ chồng. Chiếc xe là phương tiện đi lại chủ yếu và có ý nghĩa quan trọng trong đời sống lao động, sinh hoạt thường ngày của gia đình chị Phan Thị V nên hoàn trả chị Phan Thị V chiếc xe máy nói trên.

Hoàn trả Ma Sông T: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus,

màu đen, bên trong lắp sim liên lạc, máy cũ đã qua sử dụng do không có liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

[6] *Về án phí*: Bị cáo là người dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[7] *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[8] *Về các nội dung khác*:

Đối với đối tượng có tên “H” và đối tượng bán ma túy cho bị cáo Ma Sông T, do không xác định được nhân thân, Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra xác minh, xử lý nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Về tội danh*: Tuyên bố bị cáo Ma Sông T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2. *Về hình phạt*:

2.1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Ma Sông T 13 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 12/09/2022.

2.2. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

3. *Về xử lý vật chứng*: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

3.1 Tịch thu, tiêu huỷ: Ma túy loại Heroine, khối lượng còn lại 0,095 gam (sau khi đã trừ trích mẫu để giám định 0,013 gam), thu giữ của bị cáo Ma Sông T, đựng trong 01 phong bì niêm phong có chữ ký xác nhận của Ma Sông T, cán bộ Công an xã ĐX và Giám định viên, do Phòng PC09-Công an thành phố Hà Nội hoàn lại sau giám định;

3.2 Hoàn trả chị Phan Thị V chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA EXCITER BKS 22B2-27148, số khung 600604, số máy: 625728, xe cũ đã qua sử dụng;

3.3 Hoàn trả Ma Sông T: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, màu đen, bên trong lắp sim liên lạc, máy cũ đã qua sử dụng.

(Tình trạng vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan điều tra Công an huyện GL và Chi cục Thi hành án dân sự huyện GL ngày 21/11/2022).

4. *Về án phí*: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 và Điều 14 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Danh mục án phí, lệ phí Tòa án kèm theo.

Miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo Ma Sông T.

5. *Về quyền kháng cáo*: Áp dụng Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chị Phan Thị V có quyền kháng cáo những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện GL;
- Công an huyện GL;
- Chi cục THADS huyện GL;
- UBND xã LT (thay cho Thông báo kết quả xét xử);
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Như Trọng

